

KẾ HOẠCH

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025

Thực hiện quyết định số 484/QĐ – TTg ngày 07 tháng 6 năm 2024 của thủ tướng Chính phủ về tổ chức Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp năm 2025 và Phương án Tổng điều tra Nông thôn, nông nghiệp và thủy sản năm 2025, ban hành theo quyết định số 2235/QĐ-BCĐTW ngày 16/ 9/2024 của Trưởng ban Ban chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 trung ương. Ban chỉ đạo Tổng điều tra Nông thôn, Nông nghiệp năm 2025 tỉnh Đồng Nai (Gọi tắt là Ban chỉ đạo tỉnh) xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU CUỘC TỔNG ĐIỀU TRA

1. Mục đích

Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 (viết tắt là TĐTNN 2025) thu thập thông tin cơ bản về nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (viết tắt là NLTS) và nông thôn nhằm đáp ứng ba mục đích chính sau:

- *Thứ nhất*, biên soạn các chỉ tiêu thống kê liên quan thuộc Hệ thống chỉ tiêu thống kê quốc gia; biên soạn các chỉ tiêu kinh tế - xã hội phục vụ việc đánh giá thực trạng, phân tích xu hướng biến đổi, xây dựng kế hoạch, chiến lược phát triển nông thôn, khu vực NLTS và cải thiện mức sống dân cư nông thôn trên phạm vi cả nước cũng như của từng địa phương;

- *Thứ hai*, phục vụ nghiên cứu đánh giá quy mô, cơ cấu lao động nông thôn và lao động NLTS; thay đổi kết cấu hạ tầng nông thôn; tình hình thực hiện một số nội dung của các chương trình, mục tiêu quốc gia trong lĩnh vực nông thôn và NLTS; phục vụ so sánh quốc tế về các chỉ tiêu nông thôn và khu vực NLTS;

- *Thứ ba*, xây dựng cơ sở dữ liệu về nông thôn và NLTS phục vụ công tác nghiên cứu chuyên sâu; làm dàn chọn mẫu cho một số cuộc điều tra định kỳ hằng năm về lĩnh vực NLTS và đáp ứng các yêu cầu thống kê khác.

2. Yêu cầu

- Công tác tổ chức, thu thập thông tin, xử lý số liệu, tổng hợp, công bố và lưu trữ dữ liệu cuộc tổng điều tra phải thực hiện theo đúng quy định của Phương án TĐTNN 2025;

- Bảo đảm thu thập đầy đủ, chính xác, kịp thời, không trùng lặp, không bỏ sót các thông tin quy định trong Phương án TĐTNN 2025;
- Bảo mật thông tin thu thập từ các đơn vị điều tra theo quy định của Luật Thống kê;
- Việc quản lý và sử dụng kinh phí của TĐTNN 2025 phải bảo đảm đúng chế độ hiện hành, sử dụng tiết kiệm, hiệu quả.

II. ĐỐI TƯỢNG, ĐƠN VỊ VÀ PHẠM VI ĐIỀU TRA

1. Đối tượng điều tra

- Lao động tham gia hoạt động NLTS;
- Hộ dân cư (viết tắt là hộ) tham gia hoạt động NLTS;
- Trang trại; Doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia hoạt động NLTS;
- Ủy ban nhân dân (UBND) xã.

2. Đơn vị điều tra

Đơn vị điều tra của cuộc TĐTNN 2025 bao gồm:

- Hộ tham gia hoạt động NLTS;
- Trang trại;
- Doanh nghiệp, hợp tác xã tham gia hoạt động NLTS;
- UBND xã.

3. Phạm vi điều tra

TĐTNN 2025 được thực hiện trên phạm vi toàn tỉnh đối với tất cả các đơn vị điều tra.

III. LOẠI ĐIỀU TRA

TĐTNN 2025 được thực hiện theo phương pháp điều tra toàn bộ kết hợp với điều tra chọn mẫu.

1. Điều tra toàn bộ

Điều tra toàn bộ đối với tất cả các đơn vị điều tra tham gia hoạt động NLTS, gồm hộ, trang trại, doanh nghiệp, hợp tác xã; UBND xã.

2. Điều tra chọn mẫu

Điều tra chọn mẫu áp dụng đối với hộ tham gia hoạt động NLTS để thu thập một số thông tin chuyên sâu, bổ sung các thông tin của phiếu hộ toàn bộ, phục vụ nghiên cứu hoạt động sản xuất của hộ.

Áp dụng phương pháp chọn mẫu phân tầng hai giai đoạn căn cứ trên cỡ mẫu (quy mô mẫu) đã được tính toán nhằm phục vụ ước lượng các chỉ tiêu thống kê với các phân tổ theo yêu cầu, cụ thể:

- Giai đoạn 1: Chọn địa bàn điều tra (viết tắt là ĐBĐT) mẫu. Căn cứ cỡ mẫu bảo đảm ước lượng các chỉ tiêu thống kê theo các phân tổ được yêu cầu, xác định số lượng ĐBĐT mẫu và phân bổ số lượng ĐBĐT mẫu cho các địa phương.

- Giai đoạn 2: Chọn hộ mẫu từ danh sách các hộ tham gia hoạt động NLTS của ĐBĐT mẫu theo phương pháp ngẫu nhiên đơn giản.

Phương pháp chọn mẫu và suy rộng kết quả điều tra được quy định chi tiết trong Quy trình chọn mẫu TĐTNN 2025.

IV. THỜI ĐIỂM, THỜI GIAN VÀ PHƯƠNG PHÁP THU THẬP THÔNG TIN

1. Thời điểm

a) Thời điểm thu thập thông tin bảng kê

- Thu thập thông tin bảng kê hộ đối với khu vực thành thị tại thời điểm ngày 01/3/2025. (Thời gian thu thập từ ngày 01/3/2025 đến 30/5/2025 hoàn thành).

- Thu thập thông tin bảng kê hộ đối với khu vực nông thôn tại thời điểm ngày 01/5/2025.

b) Thời điểm thu thập thông tin của TĐTNN 2025

- Các chỉ tiêu thống kê theo thời điểm được thu thập thông tin theo số thực tế tại thời điểm ngày 01/7/2025;

- Các chỉ tiêu thống kê theo thời kỳ được thu thập thông tin theo số phát sinh trong 12 tháng trước thời điểm điều tra; hoặc số chính thức năm 2024; hoặc thời kỳ được quy định cụ thể trong từng loại phiếu điều tra.

2. Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn

Thời gian thu thập thông tin tại địa bàn điều tra tối đa là 30 ngày, từ ngày 01/7/2025 đến ngày 30/7/2025.

3. Phương pháp thu thập thông tin

TĐTNN 2025 thực hiện đồng thời hai phương pháp thu thập thông tin: Phỏng vấn trực tiếp và thu thập thông tin gián tiếp từ các đơn vị điều tra.

a) Phương pháp phỏng vấn trực tiếp

- Phương pháp phỏng vấn trực tiếp sử dụng phiếu điều tra điện tử (viết gọn là phiếu CAPI) được áp dụng đối với phiếu thu thập thông tin bảng kê; phiếu điều tra hộ và phiếu điều tra trang trại.

b) Phương pháp thu thập thông tin gián tiếp

Phương pháp thu thập thông tin gián tiếp thông qua sử dụng phiếu điều tra điện tử (viết gọn là phiếu Webform) để đơn vị điều tra tự cung cấp thông tin. Điều tra viên thống kê (viết tắt là ĐTV) hỗ trợ đơn vị điều tra trong việc cung cấp tài khoản, tên đăng nhập, mật khẩu và hướng dẫn đăng nhập vào hệ thống để điền

thông tin, hướng dẫn cách điền thông tin vào phiếu hỏi. Phương pháp thu thập thông tin gián tiếp thông qua phiếu Webform được áp dụng cho phiếu thu thập thông tin của UBND xã.

V. NỘI DUNG, PHIẾU ĐIỀU TRA

1. Nội dung điều tra

a) Thực trạng nền sản xuất nông nghiệp, lâm nghiệp và thủy sản

- Số lượng đơn vị sản xuất; số lao động và cơ cấu lao động; thời gian lao động;
- Quy mô sản xuất;
- Năng lực sản xuất;
- Tình hình thực hiện công nghiệp hoá, hiện đại hóa và ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật trong sản xuất, ứng dụng kinh tế số;
- Thực trạng tiếp cận thông tin của các đơn vị sản xuất;
- Thực hiện truy xuất nguồn gốc sản phẩm, liên kết sản xuất, tiêu thụ sản phẩm;
- Tác động của sản xuất NLTS tới môi trường; thông tin về ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và nước biển dâng;
- Tình hình phát triển kinh tế trang trại;
- Phát triển sản xuất hiệu quả và bền vững;
- Vai trò của phụ nữ trong sản xuất NLTS;
- Kết quả hoạt động tự sản, tự tiêu của các hộ dân cư;
- Tình hình sử dụng đất nông nghiệp.

b) Thực trạng nông thôn

- Thực trạng và những chuyển biến về kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội nông thôn, trong đó có thông tin gắn với tình hình thực hiện mục tiêu quốc gia về nông thôn mới, nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2021-2025;
- Các hình thức hỗ trợ kinh tế nông thôn (hệ thống khuyến nông, lâm, ngư; tiếp cận thị trường,...);
- Vệ sinh môi trường nông thôn;
- Phát triển sản xuất NLTS gắn với chế biến, dịch vụ và du lịch;
- Tổ hợp tác và làng nghề;
- Cơ sở vật chất, điều kiện làm việc của UBND xã.

c) Thông tin về cư dân nông thôn

- Khả năng huy động vốn, tình hình vay vốn, khả năng tiếp cận tín dụng của hộ sản xuất NLTS;

- Đào tạo nghề cho lao động nông thôn và kết quả thực hiện các chính sách của Đảng và Nhà nước về cư dân nông thôn;
- Tình hình sử dụng điện, nước sạch của cư dân nông thôn; khám chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe ban đầu.

2. Phiếu điều tra

TĐTNN 2025 sử dụng 06 loại phiếu điều tra để thu thập thông tin gồm:

- a) Phiếu số 01/TĐTNN-BKH: Phiếu thu thập thông tin bảng kê hộ dân cư. Áp dụng cho toàn bộ các ĐBĐT.
- b) Phiếu số 02/TĐTNN-HTB: Phiếu thu thập thông tin của hộ toàn bộ. Áp dụng cho toàn bộ các hộ tham gia hoạt động NLTS.
- c) Phiếu số 03/TĐTNN-HM: Phiếu thu thập thông tin của hộ mẫu. Áp dụng cho các hộ tham gia hoạt động NLTS đã được chọn mẫu điều tra.
- d) Phiếu số 04/TĐTNN-TT: Phiếu thu thập thông tin của trang trại. Áp dụng cho toàn bộ các trang trại.
- đ) Phiếu số 05/TĐTNN-DN, HTX: Phiếu thu thập thông tin của doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã. Áp dụng cho toàn bộ các doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã tham gia hoạt động NLTS.
- e) Phiếu số 06/TĐTNN-XA: Phiếu thu thập thông tin của xã. Áp dụng cho toàn bộ các UBND xã để thu thập các thông tin về tình hình cơ bản, kết cấu hạ tầng và điều kiện sản xuất NLTS của xã.

VI. PHÂN LOẠI THỐNG KÊ SỬ DỤNG TRONG TỔNG ĐIỀU TRA

Các bảng phân loại, danh mục được sử dụng trong TĐTNN 2025 gồm:

1. Danh mục các đơn vị hành chính Việt Nam ban hành theo Quyết định số 124/2004/QĐ-TTg ngày 08/7/2004 của Thủ tướng Chính phủ, được cập nhật đến thời điểm thu thập thông tin;
2. Danh mục các thành phần dân tộc Việt Nam ban hành theo Quyết định số 121-TCTK/PPCĐ ngày 02/3/1979 của Tổng cục trưởng Tổng cục Thống kê;
3. Hệ thống ngành kinh tế Việt Nam ban hành theo Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ;
4. Hệ thống ngành sản phẩm Việt Nam ban hành theo Quyết định số 43/2018/QĐ-TTg ngày 01/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ;
5. Danh mục giáo dục, đào tạo của Hệ thống giáo dục quốc dân ban hành theo Quyết định số 01/2017/QĐ-TTg ngày 17/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

VII. QUY TRÌNH XỬ LÝ THÔNG TIN

Dữ liệu điều tra được hoàn thiện, xử lý và tích hợp để sử dụng biên soạn các chỉ tiêu thống kê của TĐTNN 2025 theo một quy trình thống nhất, cụ thể như sau:

1. Đối với dữ liệu thu thập từ phiếu Webform

Dữ liệu điều tra được chuyển về máy chủ của Cục Thống kê trong quá trình thu thập thông tin. ĐTV thực hiện công tác rà soát lại thông tin để hoàn thiện dữ liệu ban đầu và yêu cầu đơn vị điều tra hoàn thiện hoặc giải thích đối với các thông tin chưa rõ ràng hoặc chưa nhất quán. Chương trình phần mềm lưu toàn bộ thông tin về quá trình hoàn thiện số liệu trên hệ thống tác nghiệp điều tra.

Giám sát viên (viết tắt là GSV) các cấp thực hiện nhiệm vụ theo trình tự sau:

- Rà soát lại thông tin, kiểm tra logic phiếu điều tra; phát hiện lỗi, đưa ra các yêu cầu giải trình số liệu (nếu có);
- Thông báo về các lỗi hoặc các yêu cầu giải trình cho GSV cấp dưới (cấp ngay dưới cấp giám sát của mình) để thông báo cho ĐTV; ĐTV thông báo tới đơn vị điều tra để tiếp tục xác minh và hoàn thiện thông tin;
- Sau khi hoàn thiện thông tin, GSV các cấp thực hiện duyệt số liệu.

2. Đối với dữ liệu thu thập từ phiếu CAPI

Sau khi hoàn thành phiếu, dữ liệu được đồng bộ từ thiết bị của ĐTV về máy chủ của Cục Thống kê. GSV các cấp thực hiện nhiệm vụ theo trình tự sau:

- Rà soát thông tin, kiểm tra logic phiếu điều tra và phát hiện lỗi, đưa ra các yêu cầu giải trình số liệu (nếu có);
- Thông báo về các lỗi hoặc các yêu cầu giải trình cho GSV cấp dưới (cấp ngay dưới cấp giám sát của mình) để thông báo cho ĐTV để tiếp tục xác minh và hoàn thiện thông tin;
- Sau khi hoàn thiện thông tin, GSV các cấp thực hiện duyệt số liệu.

VIII. KẾ HOẠCH TIẾN HÀNH ĐIỀU TRA

Kế hoạch thực hiện các nội dung chính của điều tra như sau:

STT	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì
I	TỔ CHỨC NHÂN SỰ, KẾ HOẠCH NGUỒN LỰC		
2	Thành lập BCD các cấp và Tổ thường trực giúp việc BCD các cấp: tỉnh, huyện, xã	Tháng 11/2024 - 02/2025	BCD ¹ các cấp

¹ BCD: Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025

STT	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì
	Xây dựng Kế hoạch Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025	Tháng 3/2025	Tổ Thường trực cấp tỉnh, huyện
3	Tuyển chọn người phân chia ĐBĐT và thu thập thông tin bảng kê	Tháng 02-3/2025	BCĐ cấp xã
5	Tuyển chọn GSV cấp tỉnh, cấp huyện	Tháng 3/2025	BCĐ các cấp tại địa phương
6	Tuyển chọn tổ trưởng, ĐTV	Tháng 4/2025	BCĐ cấp xã
II	PHÂN CHIA ĐỊA BÀN, THU THẬP THÔNG TIN LẬP BẢNG KÊ, LẬP DANH SÁCH ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA VÀ CHỌN MẪU		
1	Hướng dẫn phân chia ĐBĐT	Tháng 02/2025	BCĐ tỉnh
2	Thực hiện phân chia ĐBĐT	Tháng 3-5/2025	BCĐ các cấp: Tỉnh, huyện, xã
3	Thu thập thông tin bảng kê hộ đối với khu vực thành thị (Phiếu số 01/TĐTNN-BKH)	Tháng 3/2025	BCĐ các cấp: Tỉnh, huyện, xã
4	Thu thập thông tin bảng kê hộ đối với khu vực nông thôn (Phiếu số 01/TĐTNN-BKH)	Tháng 5/2025	BCĐ các cấp: Tỉnh, huyện, xã
5	Lập danh sách đơn vị điều tra: Các đơn vị tham gia hoạt động NLTS gồm các hộ; trang trại; doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn	Tháng 5/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
6	Hoàn thiện thông tin các đơn vị điều tra: Hộ; trang trại; doanh nghiệp, hợp tác xã; UBND xã theo đơn vị hành chính trên hệ thống phần mềm	Tháng 5/2025	BCĐ cấp tỉnh
7	Chọn danh sách hộ mẫu	Tháng 6/2025	BCĐ cấp tỉnh
III	TỔ CHỨC CÁC HỘI NGHỊ, TẬP HUẤN		
2	Dự tập huấn công tác phân chia ĐBĐT, thu thập thông tin bảng kê hộ và lập danh sách các đơn vị điều tra cho GSV, BCĐ cấp tỉnh ²	Tháng 02/2025	BCĐ tỉnh
3	Tập huấn công tác thu thập thông tin phiếu bảng kê, lập danh sách các đơn vị điều tra cho BCĐ và GSV các cấp tại địa phương	Tháng 3/2025	BCĐ các cấp: Tỉnh, huyện, xã

² Kết hợp với Hội nghị quán triệt Quyết định của Thủ tướng Chính phủ về TĐTNN 2025.

STT	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì
4	Dự tập huấn nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin cho BCD cấp tỉnh	Tháng 5/2025	BCĐ tỉnh
5	Tập huấn nghiệp vụ và ứng dụng công nghệ thông tin cho BCD các cấp tại địa phương; tập huấn cho tổ trưởng và ĐTV	Tháng 5-6/2025	BCĐ các cấp: Tỉnh, huyện, xã
7	Hội nghị tổng kết TĐTNN 2025 và Công bố kết quả sơ bộ các cấp tại địa phương	Tháng 01/2026	BCĐ các cấp: Tỉnh, huyện, xã
IV	TUYÊN TRUYỀN VÀ CUNG CẤP TÀI LIỆU, THIẾT BỊ, PHÁT HÀNH CÁC TÀI LIỆU HƯỚNG DẪN, SẢN PHẨM KẾT QUẢ		
1	Tổ chức Lễ ra quân	Ngày 01/7/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
2	Thực hiện các đợt tuyên truyền trước, trong và sau TĐTNN 2025	Tháng 6/2025 - 12/2026	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
3	Cấp phát các loại thẻ cho Ban Chỉ đạo, GSV, tổ trưởng, ĐTV	Tháng 3-5/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
4	Cấp phát các tài liệu tập huấn, các sổ tay, quy trình hướng dẫn; phát hành các tài liệu tuyên truyền	Tháng 4-5/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
5	In, phát hành sách, báo cáo, sản phẩm phục vụ công bố và phổ biến	Tháng 12/2025-12/2026	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện
V	THU THẬP THÔNG TIN		
1	Phân công, phân quyền thu thập thông tin và giám sát trên hệ thống điều hành, tác nghiệp của TĐTNN 2025	Tháng 5-6/2025	BCĐ các cấp: Tỉnh, huyện
2	Thu thập thông tin tại địa bàn điều tra	Từ ngày 01-30/7/2025	BCĐ các cấp: Tỉnh, huyện, xã
4	Xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát	Tháng 3-6/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
5	Kiểm tra, giám sát thu thập thông tin tại địa bàn (giám sát trực tuyến và trực tiếp)	Từ ngày 01-30/7/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
6	Tổng hợp kết quả kiểm tra, giám sát; xây dựng các thông báo nghiệp vụ	Từ ngày 01-30/7/2025	BCĐ tỉnh

STT	Nội dung	Thời gian	Cơ quan chủ trì
VI	PHÚC TRA		
1	Xây dựng kế hoạch phúc tra	Tháng 6/2025	BCĐ tỉnh
2	Thực hiện phúc tra	Tháng 8/2025	BCĐ tỉnh
VII	KIỂM TRA, XỬ LÝ SỐ LIỆU, NGHIỆM THU PHIẾU VÀ TỔNG HỢP KẾT QUẢ		
1	Kiểm tra, làm sạch dữ liệu trước và sau khi nghiệm thu	Tháng 7-10/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
2	Nghiệm thu phiếu điều tra ở cấp xã, cấp huyện	Tháng 9/2025	BCĐ cấp huyện, cấp tỉnh
3	Kiểm tra số liệu phục vụ biên soạn ấn phẩm sơ bộ	Tháng 11-12/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
4	Kiểm tra số liệu phục vụ biên soạn ấn phẩm chính thức	Tháng 2-3/2026	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện, xã
VIII	BIÊN SOẠN CÁC BÁO CÁO		
1	Biên soạn báo cáo tổng kết thực hiện TĐTNN 2025	Tháng 10/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện
2	Tổng hợp và biên soạn báo cáo công tác thi đua khen thưởng	Tháng 10/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện
3	Biên soạn báo cáo kết quả sơ bộ	Tháng 12/2025	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện
5	Biên soạn báo cáo chính thức	Tháng 3/2026	BCĐ các cấp: tỉnh, huyện

IX. TỔ CHỨC THỰC HIỆN TỔNG ĐIỀU TRA

1. Thành lập Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 và Tổ thường trực giúp việc Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 các cấp ở địa phương.

Công tác này đã được Ban Chỉ đạo Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025 tỉnh Đồng Nai thực hiện và hướng dẫn tại công văn số 500/HD-BCĐ ngày 18/11/2024 về việc hướng dẫn thực hiện thành lập Ban chỉ đạo và Tổ Thường trực giúp việc các cấp.

2. Phân chia địa bàn điều tra, thu thập thông tin lập bảng kê hộ và lập danh sách các đơn vị điều tra

a) Phân chia địa bàn điều tra

ĐBĐT của TĐTNN 2025 được phân chia theo hai khu vực nông thôn và thành thị.

ĐBĐT khu vực nông thôn: Một ĐBĐT khu vực nông thôn thường là một thôn, ấp, bản (sau đây gọi chung là thôn), trung bình một ĐBĐT có khoảng 200 hộ dân cư. Trong trường hợp thôn có nhiều hộ dân cư sẽ được tách thành các ĐBĐT khác nhau. Không ghép các thôn thành một ĐBĐT, dù số lượng hộ của thôn ít.

ĐBĐT khu vực thành thị: Một ĐBĐT khu vực thành thị là một tổ dân phố hoặc nhiều tổ dân phố ghép lại thành một ĐBĐT đảm bảo trung bình 150 hộ tham gia hoạt động NLTS trong một ĐBĐT. Trong trường hợp tổ dân phố có nhiều hộ tham gia hoạt động NLTS sẽ được tách thành các ĐBĐT khác nhau để bảo đảm số hộ trung bình tham gia hoạt động NLTS. Trường hợp một phường, thị trấn khi ghép hết các tổ dân phố với nhau nhưng số hộ tham gia hoạt động NLTS vẫn dưới 150 hộ thì được quy định là 01 địa bàn.

Việc phân chia ĐBĐT thực hiện theo hướng dẫn tại Quy trình phân chia ĐBĐT.

b) Thu thập thông tin bảng kê

Đối với các ĐBĐT khu vực nông thôn: Thực hiện thu thập thông tin bảng kê hộ sau khi đã phân chia ĐBĐT.

Đối với các ĐBĐT khu vực thành thị: Thực hiện thu thập thông tin bảng kê hộ làm căn cứ phân chia ĐBĐT và lập danh sách các đơn vị điều tra.

c) Lập danh sách các đơn vị điều tra

Danh sách các đơn vị điều tra là hộ dân cư: Thông tin được thiết lập, tổng hợp từ bảng kê hộ.

Đối với đơn vị điều tra là trang trại: Ban Chỉ đạo cấp huyện lập danh sách các trang trại trên địa bàn huyện theo Quy trình lập danh sách trang trại. Căn cứ thông tin danh sách trang trại và thông tin từ bảng kê hộ để thiết lập, tổng hợp và hoàn thiện danh sách trang trại trên hệ thống điều hành, tác nghiệp TĐTNN 2025.

Đối với các đơn vị điều tra là doanh nghiệp, hợp tác xã (không bao gồm doanh nghiệp do Bộ Quốc phòng quản lý): Thực hiện quy trình lập danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã theo quy định tại phương án Điều tra doanh nghiệp năm 2025.

Căn cứ thông tin bảng kê hộ, danh sách các đơn vị điều tra là trang trại đã được thiết lập, cài đặt trên hệ thống điều hành, tác nghiệp của TĐTNN 2025, Ban

Chỉ đạo các cấp tại địa phương thực hiện phân công nhiệm vụ điều tra cho các ĐTV, GSV để triển khai công tác thu thập thông tin tại ĐBĐT.

3. Tuyển chọn lực lượng tham gia Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025

a) Tuyển chọn người thu thập thông tin bảng kê

Người thu thập thông tin bảng kê cần am hiểu về ĐBĐT; ưu tiên những người sinh sống tại ĐBĐT, trưởng thôn/tổ trưởng dân phố. Đối với khu vực nông thôn, mỗi người thực hiện thu thập thông tin bảng kê của 01 ĐBĐT. Đối với khu vực thành thị, mỗi tổ dân phố thực hiện thu thập thông tin một phiếu bảng kê các hộ dân cư thuộc tổ dân phố đó.

Ban Chỉ đạo cấp xã hoặc Chủ tịch UBND phường, thị trấn (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã) thực hiện tuyển chọn người thực hiện thu thập thông tin bảng kê.

Trường hợp cần thiết, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh quyết định tuyển chọn/hướng dẫn tuyển chọn người thu thập thông tin bảng kê phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, dự toán được giao và các quy định tài chính hiện hành.

b) Tuyển chọn điều tra viên và tổ trưởng

(1) Yêu cầu tuyển chọn ĐTV và tổ trưởng

- ĐTV là lực lượng trực tiếp thực hiện thu thập thông tin. Vì vậy, yêu cầu phải chọn những người có đủ khả năng thực hiện công việc, có tinh thần trách nhiệm cao, tham gia đầy đủ và có kết quả tham gia tập huấn nghiệp vụ TĐTNN 2025 tốt. ĐTV cần sử dụng thành thạo máy tính bảng, điện thoại thông minh để thực hiện phiếu điện tử trong TĐTNN 2025.

- Tổ trưởng điều tra là lực lượng trực tiếp quản lý công việc của ĐTV. Tuyển chọn tổ trưởng nên ưu tiên là thành viên Ban Chỉ đạo cấp xã, công chức văn phòng - thống kê cấp xã hoặc người có khả năng tổ chức làm việc theo nhóm và cam kết dành đủ thời gian để quản lý ĐTV trong thời gian điều tra tại ĐBĐT theo quy định của TĐTNN 2025.

(2) Nhiệm vụ của ĐTV và tổ trưởng

- ĐTV phải tham gia đầy đủ và nghiêm túc lớp tập huấn dành cho ĐTV; trực tiếp đến các đơn vị điều tra thuộc các ĐBĐT được phân công để phỏng vấn thu thập thông tin trong phiếu điều tra theo đúng yêu cầu; ĐTV gặp, trao đổi và hướng dẫn các đơn vị điều tra thực hiện các phiếu điều tra thu thập theo hình thức gián tiếp theo đúng quy định; thực hiện đầy đủ các quy định, hướng dẫn đối với ĐTV khi tiến hành thu thập thông tin; phối hợp với tổ trưởng hoàn thành các công việc có liên quan đến thu thập thông tin tại ĐBĐT.

- Tổ trưởng có nhiệm vụ phối hợp với trưởng thôn/tổ trưởng dân phố, Hội Nông dân, Mặt trận tổ quốc, Hội Phụ nữ, lực lượng công an khu vực, ... để tuyên truyền, giải thích mục đích, ý nghĩa, kế hoạch tiến hành cuộc Tổng điều tra; quản lý, điều hành, giám sát các ĐTV tại các ĐBĐT được giao phụ trách; báo cáo tình hình thực hiện Tổng điều tra tới Ban Chỉ đạo cấp xã theo quy định và thực hiện đôn đốc tiến độ thu thập thông tin theo đúng kế hoạch.

(3) Số lượng ĐTV, tổ trưởng cần tuyển dụng

- ĐTV phiếu hộ: Trung bình 01 ĐTV thực hiện thu thập thông tin của 01 ĐBĐT. Để tăng tính chủ động, cần tuyển chọn và tập huấn thêm 2% số ĐTV dự phòng so với yêu cầu.

- ĐTV phiếu trang trại: Tuyển chọn theo huyện, một ĐTV thực hiện tối đa là 20 trang trại.

- ĐTV phiếu DN, HTX: Thực hiện tuyển chọn ĐTV theo quy định tại phương án Điều tra doanh nghiệp năm 2025.

- ĐTV phiếu xã: Tuyển chọn theo xã, mỗi xã tuyển chọn một ĐTV.

- Tổ trưởng: Mỗi xã/phường/thị trấn được tuyển chọn 01 tổ trưởng; nếu xã/phường/thị trấn có từ 40 - 80 ĐBĐT thì được tuyển chọn 02 tổ trưởng; nếu xã/phường/thị trấn có từ 80 ĐBĐT trở lên thì được tuyển chọn 03 tổ trưởng.

Ban Chỉ đạo cấp xã hoặc Chủ tịch UBND phường, thị trấn (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã) chịu trách nhiệm tuyển chọn ĐTV đối với phiếu hộ, phiếu xã và tuyển chọn Tổ trưởng đối với phiếu hộ.

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chịu trách nhiệm tuyển chọn ĐTV đối với phiếu trang trại.

Trường hợp cần thiết, Ban Chỉ đạo cấp tỉnh quyết định tuyển chọn/hướng dẫn tuyển chọn ĐTV phù hợp với tình hình thực tế của địa phương, dự toán được giao và các quy định tài chính hiện hành.

c) Tuyển chọn giám sát viên

TĐTNN 2025 gồm 03 cấp giám sát: GSV cấp trung ương, GSV cấp tỉnh và GSV cấp huyện với nhiệm vụ giám sát hoạt động của mạng lưới tổ trưởng và ĐTV, giám sát và hỗ trợ chuyên môn cho Ban Chỉ đạo cấp dưới. GSV thực hiện kiểm tra, duyệt dữ liệu của ĐTV hoặc GSV cấp dưới. Không được tuyển dụng người ngoài biên chế Nhà nước.

Ban Chỉ đạo cấp trung ương, cấp tỉnh, cấp huyện hoặc Chủ tịch UBND cấp huyện (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện) tuyển chọn và phân công nhiệm vụ cho GSV cùng cấp.

4. Hoạt động tuyên truyền

Hoạt động tuyên truyền nhằm làm rõ mục đích, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung và kế hoạch thực hiện TĐTNN 2025 đến các cấp, các ngành, các đơn vị điều tra và toàn thể nhân dân.

Ban Chỉ đạo các cấp hoặc Chủ tịch UBND cùng cấp (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo) phối hợp với các Bộ, ngành và các đơn vị tại địa phương (phát thanh, truyền hình, bưu điện,...) huy động tối đa các hình thức tuyên truyền như: các phương tiện thông tin đại chúng (đài phát thanh, truyền hình, loa truyền thanh, báo viết, báo điện tử, bản tin); cổ động (áp phích, khẩu hiệu, lô gô,...); tổ chức họp phổ biến ở cộng đồng (họp thôn, ấp, bản, các đoàn thể quần chúng,...) bảo đảm thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền TĐTNN 2025, vận động nhân dân tích cực hưởng ứng cuộc TĐTNN 2025.

Trong quá trình triển khai, căn cứ vào điều kiện cụ thể của địa phương đề huy động các nguồn lực hỗ trợ cho TĐTNN 2025 và khuyến khích, động viên các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt nghĩa vụ cung cấp thông tin kịp thời, đầy đủ, chính xác.

Cục Thống kê chuẩn bị tài liệu tuyên truyền và cung cấp tài liệu phục vụ tuyên truyền tới Ban Chỉ đạo các cấp hoặc Chủ tịch UBND cùng cấp (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo) để thực hiện tuyên truyền tại địa phương.

5. Bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc thông suốt giữa các cấp phục vụ công tác chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ

Ban Chỉ đạo trung ương phối hợp với Bộ Thông tin và Truyền thông lập kế hoạch bảo đảm hệ thống thông tin liên lạc thông suốt giữa các cấp để phục vụ công tác chỉ đạo TĐTNN 2025, trong đó đặc biệt chú ý những vùng núi cao, hải đảo, vùng sâu, vùng xa, những nơi có nhiều khó khăn về điều kiện thông tin liên lạc.

Ban Chỉ đạo trung ương và cấp tỉnh thiết lập đường dây nóng phục vụ công tác chỉ đạo TĐTNN 2025 nhằm: Giải đáp thắc mắc cho những người tham gia thực hiện điều tra tại các cấp; tiếp nhận, xử lý phản ánh của nhân dân về TĐTNN 2025 tại mỗi địa phương.

6. Công tác tập huấn thực hiện Tổng điều tra nông thôn, nông nghiệp năm 2025

a) Cấp tỉnh

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tổ chức các hội nghị tập huấn cho GSV cấp tỉnh; Ban Chỉ đạo, Tổ thường trực và giảng viên cấp huyện. Thời gian thực hiện hội nghị tập huấn thu thập thông tin bảng kê trong 01 ngày và thời gian thực hiện hội nghị tập huấn nghiệp vụ trong 03 ngày.

b) Cấp huyện

Ban Chỉ đạo cấp huyện hoặc Chủ tịch UBND thành phố trực thuộc cấp tỉnh (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện) tổ chức hội nghị tập huấn thu thập thông tin lập bảng kê các đơn vị điều tra. Thời gian mỗi lớp 0,5 ngày (theo Công văn số 63/CTK-TCHC ngày 24/02/2025 của Cục Thống kê Đồng Nai nay là Chi cục Thống kê), thành phần tham dự gồm đại diện Ban Chỉ đạo cấp xã và người thu thập thông tin bảng kê.

Ban Chỉ đạo cấp huyện hoặc Chủ tịch UBND thành phố trực thuộc cấp tỉnh (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo cấp huyện) tổ chức hội nghị tập huấn cho GSV cấp huyện, Ban Chỉ đạo cấp xã, tổ trưởng và ĐTV. Thời gian mỗi lớp 03 ngày.

Trong trường hợp cần thiết, Thủ trưởng đơn vị quyết định mời thêm thành phần tập huấn trong phạm vi dự toán được giao, phù hợp với tình hình thực tế của địa phương và các quy định tài chính hiện hành. Nội dung và phương pháp tập huấn ở mỗi cấp được quy định cụ thể trong quy trình tập huấn do Ban Chỉ đạo trung ương hướng dẫn.

7. Triển khai thu thập thông tin

a) Phân công và phân quyền cho lực lượng điều tra thực hiện nhiệm vụ

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chỉ đạo phân công nhiệm vụ và phân quyền cho các lực lượng tham gia TĐTNN 2025 thực hiện các nhiệm vụ trên hệ thống điều hành, tác nghiệp của TĐTNN 2025.

b) Thông báo các đơn vị điều tra thực hiện cung cấp thông tin

Ban Chỉ đạo cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã hoặc Chủ tịch UBND cùng cấp (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo) chỉ đạo ĐTV liên lạc với các đơn vị điều tra cung cấp thông tin trực tuyến trên hệ thống TĐTNN 2025 theo đúng quy định và hướng dẫn.

c) Điều tra thu thập thông tin

- Thông tin thu thập qua phỏng vấn trực tiếp

Ban Chỉ đạo cấp xã hoặc Chủ tịch UBND phường, thị trấn (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo) chỉ đạo thực hiện thu thập thông tin được bắt đầu vào sáng ngày 01/7/2025. Ban Chỉ đạo cấp xã hoặc Chủ tịch UBND phường, thị trấn (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo) tổ chức buổi lễ ra quân thu thập thông tin Tổng điều tra tại trụ sở UBND, có băng cờ, khẩu hiệu và loa truyền thanh cổ động để phổ biến, quán triệt kế hoạch thu thập thông tin ở địa phương. Sau đó tổ trưởng, ĐTV đến các địa bàn điều tra để thu thập thông tin tại các đơn vị điều tra được phân công.

Đối với việc thu thập thông tin phiếu hộ, ĐTV phải có danh sách các hộ được phân công điều tra và cùng tổ trưởng kiểm tra lại các thông tin của từng hộ trước khi đến hộ để phỏng vấn thu thập thông tin.

Đối với những hộ điều tra đầu tiên, ĐTV đi cùng cán bộ thôn (ấp, bản), tổ trưởng để cùng phỏng vấn chủ hộ, đồng thời xem xét các thông tin chủ hộ cung cấp có sát với thực tế hay không, từ đó rút kinh nghiệm phương pháp phỏng vấn đối với các hộ tiếp theo.

Trong quá trình thu thập thông tin, nếu chủ hộ chưa rõ câu hỏi, ĐTV cần giải thích thêm. ĐTV chỉ ghi thông tin trung thực và đã được kiểm tra, nhất là các thông tin về nguồn thu nhập hay ruộng đất cho thuê mướn, chuyển nhượng, đầu thầu, giao cho người khác sử dụng. ĐTV tuyệt đối không được tự ý ghi vào phiếu những thông tin sai sự thật dưới mọi hình thức.

Đối với các đơn vị điều tra là hộ mẫu, trang trại ĐTV cần thông báo trước cho các đơn vị điều tra về thời gian ĐTV đến gặp hộ, những người ĐTV cần gặp và khoảng thời gian cần thiết dành cho việc thu thập thông tin.

- Thông tin thu thập gián tiếp

Đối với phiếu Xã: Ban Chỉ đạo cấp xã chỉ đạo ĐTV phiếu xã liên hệ đầu mối được phân công trả lời phiếu điều tra của UBND xã để khai thác thông tin và hoàn thiện phiếu điều tra.

Đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã: Thu thập thông tin lồng ghép trong Điều tra doanh nghiệp năm 2025 do Cục Thống kê tổ chức thực hiện.

8. Công tác giám sát, kiểm tra, thanh tra

Nhằm bảo đảm chất lượng của TĐTNN 2025, Ban Chỉ đạo các cấp hoặc Chủ tịch UBND cùng cấp (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo) có trách nhiệm xây dựng kế hoạch và tổ chức thực hiện việc giám sát, kiểm tra kết hợp thanh tra thường xuyên hoặc đột xuất trong suốt thời gian từ khâu lập bảng kê, tập huấn, thu thập thông tin và tổng hợp nhanh số liệu điều tra.

Lực lượng giám sát, kiểm tra, thanh tra ở địa phương là các thành viên Ban Chỉ đạo, Tổ thường trực cấp tỉnh, huyện, Ban Chỉ đạo cấp xã và các GSV cấp tỉnh, cấp huyện.

Nội dung giám sát, kiểm tra, thanh tra gồm: Giám sát, kiểm tra, thanh tra việc lập bảng kê các đơn vị điều tra; tổ chức các lớp tập huấn; số lượng và chất lượng phiếu điều tra, cách hỏi và ghi phiếu của ĐTV, tính logic giữa các cột, dòng, các chỉ tiêu, quan hệ giữa các biểu, kiểm tra số học, đơn vị tính, đánh mã; các thủ tục hành chính; kiểm tra thực địa tại địa bàn;...

Hình thức giám sát, kiểm tra, thanh tra: Kiểm tra chéo, cấp trên giám sát, kiểm tra, thanh tra cấp dưới; kiểm tra, thanh tra theo kế hoạch, thanh tra độc lập và kiểm tra đột xuất; kiểm tra trọng điểm, tổng kiểm tra trước khi nghiệm thu. Ban Chỉ đạo cấp trên kiểm tra điển hình việc tổ chức và thực hiện điều tra đối với Ban Chỉ đạo cấp dưới để phát hiện và giải quyết kịp thời các vấn đề phát sinh trong quá trình điều tra.

9. Phức tra

Ban Chỉ đạo tỉnh chỉ đạo tổ chức thực hiện phức tra theo đúng Quy trình phức tra nhằm đánh giá chất lượng phiếu điều tra.

Công tác phức tra được thực hiện ở một số huyện, thành phố đối với phiếu hộ theo số lượng hộ, số lượng địa bàn do Ban Chỉ đạo tỉnh lựa chọn. Phương pháp phức tra là phỏng vấn trực tiếp chủ hộ hoặc người đại diện cho hộ có tên trong phiếu điều tra được chọn phức tra, kết hợp với quan sát thực tế để ghi vào phiếu phức tra. Chi tiết về công tác phức tra được thể hiện tại Quy trình phức tra.

10. Nghiệm thu phiếu

a) Tổ chức nghiệm thu phiếu ở các cấp

(1) Nghiệm thu giữa tổ trưởng và ĐTV: Tổ trưởng tiến hành nghiệm thu số lượng phiếu do các ĐTV thực hiện thu thập nhằm bảo đảm tiến độ thực hiện tại địa bàn. Việc tổ chức nghiệm thu giữa tổ trưởng và ĐTV thực hiện theo Quy trình thu thập thông tin của ĐTV và kiểm tra của tổ trưởng.

(2) Nghiệm thu giữa Ban Chỉ đạo cấp xã hoặc Chủ tịch UBND phường, thị trấn (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã) và tổ trưởng: Ban Chỉ đạo cấp xã hoặc Chủ tịch UBND phường, thị trấn (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo cấp xã) tiến hành nghiệm thu phiếu thuộc địa bàn quản lý của các Tổ trưởng. Việc nghiệm thu được thực hiện trong vòng 05 ngày ngay sau khi kết thúc giai đoạn thu thập thông tin tại địa bàn.

(3) Nghiệm thu giữa Ban Chỉ đạo cấp trên và Ban Chỉ đạo cấp dưới: Ban Chỉ đạo cấp huyện hoặc Chủ tịch UBND cấp huyện (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo) thực hiện nghiệm thu phiếu điều tra của Ban Chỉ đạo cấp xã hoặc với Chủ tịch UBND phường, thị trấn (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo); Ban Chỉ đạo cấp tỉnh thực hiện nghiệm thu phiếu điều tra của Ban Chỉ đạo cấp huyện hoặc với Chủ tịch UBND cấp huyện (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo); Ban Chỉ đạo trung ương thực hiện nghiệm thu phiếu điều tra của Ban Chỉ đạo cấp tỉnh. Thời gian nghiệm thu của một đơn vị ở mỗi cấp từ 1 - 2 ngày tùy theo số lượng đơn vị điều tra và chất lượng phiếu điều tra ở địa phương.

b) Nội dung nghiệm thu bao gồm: Số lượng phiếu đã điều tra theo từng loại phiếu; chất lượng số liệu, chất lượng phiếu và các tài liệu có liên quan. Thành phần tham gia nghiệm thu ký vào biên bản nghiệm thu và chịu trách nhiệm về kết quả đã nghiệm thu. Chi tiết được hướng dẫn cụ thể tại Quy trình nghiệm thu.

11. Công bố kết quả

Trưởng ban Ban Chỉ đạo các cấp hoặc Chủ tịch UBND cùng cấp (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo) công bố kết quả TĐTNN 2025 của địa phương sau khi Ban Chỉ đạo trung ương công bố kết quả TĐTNN 2025 theo thời gian quy định tại Phương án.

12. Một số nội dung liên quan khác

a) Phát động phong trào thi đua

Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 cấp tỉnh phát động phong trào thi đua và tổ chức thực hiện giám sát, đánh giá phong trào thi đua tại địa phương; hướng dẫn Ban Chỉ đạo cấp huyện thực hiện tại địa phương. Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 cấp tỉnh xây dựng các tiêu chuẩn, khung đánh giá chấm điểm thi đua và thông báo tới các Ban Chỉ đạo các cấp tại địa phương để thống nhất thực hiện.

b) Tổng kết, khen thưởng, kỷ luật

(1) Tổng kết

Việc tổng kết, rút kinh nghiệm tổ chức thực hiện Tổng điều tra được tiến hành ở hai cấp: Cấp tỉnh và cấp huyện.

- Ở cấp tỉnh: Ban Chỉ đạo cấp tỉnh tổ chức hội nghị tổng kết TĐTNN 2025 trên địa bàn tỉnh. Thành phần tham dự gồm: Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực cấp tỉnh; GSV cấp tỉnh; đại diện Ban Chỉ đạo, Tổ thường trực cấp huyện; đại diện các tập thể và cá nhân được nhận Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bằng khen của Chủ tịch UBND và Giấy khen của Cục trưởng Cục Thống kê cấp tỉnh; các thành phần khác có liên quan đến thực hiện và tuyên truyền TĐTNN 2025.

- Ở cấp huyện: Ban Chỉ đạo cấp huyện hoặc Chủ tịch UBND cấp huyện (nơi không thành lập Ban Chỉ đạo) tổ chức hội nghị tổng kết TĐTNN 2025 trên địa bàn huyện. Thành phần tham dự gồm: Ban Chỉ đạo và Tổ thường trực cấp huyện; GSV cấp huyện; đại diện Ban Chỉ đạo; các tập thể, cá nhân được nhận Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện; các thành phần khác có liên quan đến thực hiện và tuyên truyền TĐTNN 2025.

(2) Khen thưởng

Những tập thể, cá nhân có thành tích tốt trong tham gia thực hiện TĐTNN 2025 sẽ được xét tặng danh hiệu thi đua và các hình thức khen thưởng: Bằng khen Thủ tướng Chính phủ, Bằng khen Bộ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bằng khen của Chủ tịch UBND cấp tỉnh, Giấy khen của Chi Cục trưởng Chi cục Thống kê cấp tỉnh và Giấy khen của Chủ tịch UBND cấp huyện.

(3) Kỷ luật

Những tập thể, cá nhân có hành vi vi phạm pháp luật thống kê trong tham gia thực hiện TĐTNN 2025 sẽ bị kỷ luật theo quy định. Trường hợp vi phạm nghiêm trọng sẽ bị truy cứu trách nhiệm hình sự theo quy định của pháp luật.

c) Phân phát tài liệu: Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 cấp tỉnh có trách nhiệm tổ chức vận chuyển và phân phát đến các thành viên Ban Chỉ đạo các cấp: tỉnh, huyện, xã, GSV, tổ trưởng và ĐTV.

X. KINH PHÍ VÀ CÁC ĐIỀU KIỆN VẬT CHẤT CHO ĐIỀU TRA

Kinh phí Tổng điều tra do Ngân sách nhà nước bảo đảm cho các hoạt động quy định trong Phương án này. Việc quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí được thực hiện theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia; Thông tư số 37/2022/TT-BTC ngày 22/6/2022 của Bộ Tài chính về sửa đổi, bổ sung khoản 9 Điều 3 và Mẫu số 01 kèm theo Thông tư số 109/2016/TT-BTC ngày 30/6/2016 của Bộ Tài chính quy định về lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí thực hiện các cuộc Điều tra thống kê, Tổng điều tra thống kê quốc gia và các quy định có liên quan.

Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 tỉnh Đồng Nai giao Chi cục Thống kê xây dựng, phân bổ dự toán TĐTNN 2025; hướng dẫn Ban Chỉ đạo TĐTNN 2025 các cấp quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí cụ thể cho các hoạt động của TĐTNN 2025 theo nguyên tắc tập trung, công khai, minh bạch, tiết kiệm, hiệu quả phù hợp với điều kiện thực tế và đặc thù của từng đơn vị; thực hiện chi trả đúng định mức, đúng đối tượng, bảo đảm chất lượng, khối lượng công việc được giao và chấp hành đúng các quy định về chế độ tài chính hiện hành.

Trên đây là nội dung kế hoạch triển khai Tổng điều tra Nông thôn, nông nghiệp năm 2025 trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, do tính chất phức tạp, phạm vi rộng của cuộc điều tra, Ban chỉ đạo Tổng điều tra tỉnh yêu cầu Ban chỉ đạo Tổng điều tra các cấp, quan tâm chỉ đạo, kiểm tra chặt chẽ và tuân thủ phương án, qui trình

Tổng điều tra, đề cuộc Tổng điều tra Nông thôn, nông nghiệp năm 2025 đạt kết quả cao.

Nơi nhận:

- BCD TW (để BC);
- UBND tỉnh (Để BC);
- Bà Nguyễn Thị Hoàng, Phó chủ tịch UBND tỉnh, Trưởng Ban Chỉ đạo (để chỉ đạo);
- Các thành viên Ban chỉ đạo tỉnh;
- BCD huyện (để TH);
- Các thành viên Tổ TT giúp việc (để TH);
- Đội Thống kê huyện, thành phố;
- Lưu: VT, BCD.

**KT. TRƯỞNG BAN
PHÓ TRƯỞNG BAN THƯỜNG TRỰC**

**PHÓ CHI CỤC TRƯỞNG
CHI CỤC THỐNG KÊ ĐỒNG NAI
Lê Thị Hoa Hồng**